

# Bàn tròn Ba Lan: Những bài học (Kỳ 9)

Hội thảo nhân kỷ niệm 10 năm Bàn Tròn Ba Lan tại Đại học Michigan, Hoa Kỳ

7-10/4/1999

Dịch giả: **Nguyễn Quang A**

Thứ Sáu 9 tháng 4, năm 1999

## III. NHỮNG BẮT NGỜ CỦA BÀN TRÒN

9:00-11:00 **NĂNG LỰC ĐÀM PHÁN**

Bình luận dẫn nhập:

[Jane Curry](#), Phó Giáo sư Khoa học Chính trị, Đại học Santa Clara

Các panellist (tham luận viên):

· [Giám mục Alojzy Orszulik](#), Giám mục Giáo phận Lowicz, Giáo sư Giáo Luật, người tham gia Bàn Tròn nhý một nhà quan sát cho Giáo hội Công Giáo

· [Janusz Reykowski](#), Giáo sư Tâm lý học tại Đại học Warsaw, tham gia Bàn Tròn cho chính phủ

· [Grazyna Staniszevska](#), đại biểu Quốc hội, nhà hoạt động Đoàn Kết, người tham gia Bàn Tròn cho phe đối lập

### Thảo luận

Các moderator (điều phối viên):

· Jane Curry, Phó Giáo sư Khoa học Chính trị, Đại học Santa Clara

· Konstanty Gebert, tác giả, Tổng biên tập [Midrasz](#)

(Văn bản chữ nghiêng được dịch từ tiếng Ba Lan)

Bình luận dẫn nhập:

**Jane Curry**, Phó Giáo sư Khoa học Chính trị, Đại học Santa Clara

OK, chúng ta sẽ bắt đầu, tuy tôi nghĩ rằng một trong các panelist của chúng ta đã nhầm mà tôi gần như đã phạm phải sáng nay và nghĩ rằng mọi thứ sẽ bắt đầu lúc 9:30. Nhưng vì chúng ta có rất ít thời gian hôm nay và rất nhiều đề nói về, tôi sẽ bắt đầu bằng cách giới thiệu panel này. Tôi muốn nhắc tất cả các bạn rằng có những sinh viên ở đây với các thẻ câu hỏi, do đó nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, và chúng tôi hy vọng điều đó, như khán giả, bạn sẽ là một khán giả tham gia và

chia sẻ câu hỏi của bạn với chúng tôi và panel của bạn ... các panelist và chúng tôi sẽ lại hợp nhất các câu hỏi đó. Ngoài ra, xin lỗi về sự nhầm lẫn thời gian. Nói điều đó, hãy để tôi bắt đầu bằng lưu ý rằng các cuộc đàm phán Bàn Tròn, đối với hầu hết trí nhớ của chúng ta, đã thực sự là một điều kỳ diệu của các cuộc đàm phán. Trong hầu như mọi việc, họ đã không theo các mô hình truyền thống về người ta thương lượng thế nào, nếu giả như bạn đã đọc hết cuốn sách Getting to Yes,<sup>1</sup> hoặc [đã không theo] cái người ta tự nghĩ... cái người ta cố đạt được vào cuối các cuộc đàm phán, nơi bạn được cho là tìm kiếm cái gì đó được định ra hết sức rõ đến mức không có nghi ngờ gì và sai lệch gì với các kết luận được thoả thuận. Thế mà, các cuộc đàm phán Bàn Tròn đã tiến triển. Thực ra, họ đã đạt kết quả tốt đến mức khi các cuộc bầu cử phổ thông, mà họ đã thống nhất, hóa ra rất khác, cả hai bên đã đều cam kết, nếu không tin đủ vào nhau và quá trình này, rằng các thoả thuận này có hiệu lực. Hãy để tôi chuẩn bị sẵn khẩu bằng đưa ra những tiêu cực mà mỗi người tham gia đã phải vượt qua. Hai bên đã nhiều hơn chỉ các đối tác đàm phán rất nhiều. Giữa họ, trước hết, đã là sự thù địch về thiết quân luật từ mười năm trước. Đây là một cuộc họp, rất cuộc, của những người đã bị giam với những người... hoặc bên đã giam giữ họ. Đó là một cuộc xung đột mà bây giờ, hai mươi năm sau thiết quân luật, vẫn còn là một sự chia rẽ lớn trong xã hội, còn [khi đó] mười năm sau, chắc chắn đã là khó để một bên ngồi với bên kia. Thứ hai, như các tài liệu cho thấy, tuy... tuy cả hai bên đã là các nhà đàm phán, những người biết kỹ phía bên kia, và cả hai đã sinh ra từ cùng hệ thống, cả hai đã đến với những hiểu sai về đối thủ của mình và về cái đã thực sự có thể đạt được. Đây đã không phải là các cuộc đàm phán, nơi cả hai bên nghĩ rằng các khoản đặt cược và áp lực đã là thấp. Cả hai đã liên tục nhắc đến khả năng sụp đổ kinh tế và sự cần thiết của họ để đáp ứng đòi hỏi cơ bản của riêng họ ủng hộ hay chống lại sự thay đổi. Nếu những áp lực này đã là không đủ, số các vấn đề trên bàn đã đơn giản đáng kinh ngạc. Chúng không đơn giản đã chỉ là các vấn đề chính trị. Chúng đã là các vấn đề kinh tế, xã hội và văn hóa. Như Adam Michnik và những người khác cũng đã chỉ ra, cả hai bên đã đến bên bàn yếu hơn trước đó. Cả hai đã không có sự ủy thác rõ ràng cho cái họ phải làm. Để đến đó, thực ra, ban lãnh đạo đảng đã buộc phải đe dọa từ chức, biết rằng đã chẳng có ai khác thế chỗ của họ. Liệu những người Soviet đã có nói bất cứ gì hay không, và liệu họ đã đưa ra một dấu hiệu cho thấy họ sẽ cho phép điều này xảy ra hay không, những mong đợi của thế giới và cũng của hầu hết người Ba Lan đã là, đã có những giới hạn về số lượng của sự thay đổi, và những người tham gia Bàn Tròn rõ ràng đã cố để ở lại bên trong khuôn khổ nào đó mà họ nghĩ rằng những người Soviet đã đặt ra. Vì nếu những người Soviet, hoặc Gorbachev, đã sẵn sàng chịu sự thay đổi, đã rõ ràng là các nước láng giềng của Ba Lan đã hết sức kiên trì chống lại sự thay đổi. Một số cuộc điều tra ở

---

<sup>1</sup> Cuốn *Getting to Yes* của Roger Fisher và William L. Ury xuất bản năm 1981 bàn về các phương pháp đàm phán, là cuốn sách bán chạy nhất trong nhiều năm và trở thành cuốn nổi tiếng nhất cho đến nay về nghệ thuật thương lượng.

Ba Lan, thực ra, cho thấy dân cư đã muốn thay đổi nhưng sợ mọi thứ đi quá xa và quá nhanh để được an toàn. Rốt cuộc, ngay trước các cuộc bầu cử, đã có sự tán loạn, nổi kinh hoàng của Thiên An Môn.<sup>2</sup> Ngoài ra, cả hai bên đã có một cảm giác chung rằng hiện trạng không thể và không được tiếp tục. Làm gì tiếp theo và làm thế nào để đến đó đã ít rõ ràng hơn nhiều. Đây là một thỏa thuận mà có vẻ đã đến từng mảnh một, khi các cuộc đàm phán đã diễn ra. Vậy thì, panel này là về cái gì đã khiến cho các bàn tròn này hoạt động, bất chấp bản thân chúng. Đó là về một quá trình, các giả định, và các phương pháp đăng sau hậu trường và tại bàn mà đã khiến cho các thỏa thuận và thí nghiệm này đi đến một kết thúc tích cực. Đúng, đã có các bàn tròn dựa vào elite trước đó ở Mỹ Latin và Nam Âu, nhưng đây là lần đầu tiên mà đã có các bàn tròn về tháo dỡ toàn bộ hệ thống, chính trị, kinh tế và xã hội, không chỉ về bàn giao quyền lực chính trị. Đây là lần đầu tiên đã có các bàn tròn, mà trong đó các nhà lãnh đạo đã thừa nhận rằng ý thức hệ của họ, mà họ đã cam kết và đã cố bắt phần còn lại của dân cư cam kết phần nào không thành công, đã không có kết quả. Đây đã là những cuộc đàm phán elite đầu tiên được mở cho mọi người thấy. Ngay cả các cuộc họp bí mật ở Ba Lan đã có cách nhanh chóng trở nên khá công khai, và đã chưa bao giờ là một công chúng thầm lặng. Đã có những nhóm phản đối các cuộc đàm phán, đã có những nhóm hoài nghi, nhưng chắc chắn nó đã là cái gì đó thu hút toàn bộ quốc gia. Để buộc bản thân các elite thương lượng rời bỏ quyền lực, khi họ vẫn còn rất nhiều sức mạnh kiểm soát trong tay, đã là điều đầu tiên. Ít hơn nhiều để buộc bản thân các elite thương lượng rời bỏ quyền lực, khi các nhóm ủng hộ như vậy của các quan chức đảng và nhà nước mà phụ thuộc vào quyền lực của họ,... là đáng chú ý. Để buộc các elite thử tạo ra một hệ thống mới từ cả hai bên, mà không có mô hình thực tế để làm việc đó thế nào, hoặc cái gì để tìm kiếm, hoặc chuyển thế nào từ một hệ thống kiểm soát toàn trị sang một hệ thống dân chủ, chắc chắn đã là một thử nghiệm. Và lần đầu tiên đến bàn với sự ủng hộ không phải đến từ các đồng minh chính trị của họ theo ý nghĩa truyền thống, tức là khối Soviet, mà đúng hơn đến ít nhất từ dân tộc mà trong khi họ nhìn rất tích cực nhưng về mặt truyền thống đã được coi như một kẻ thù, cũng đã là một điều đầu tiên. Bây giờ, khi tôi đã đưa ra tất cả những điểm tiêu cực và vì sao điều này đã là hoàn toàn không thể, thì, câu hỏi là quá trình đàm phán này đã hoạt động theo những cách thế nào, và đã hoạt động tốt đến mức nó đã có hiệu lực, và nó đã có hiệu lực trong mười năm qua? Phải, thế nào? Đó là câu hỏi mà các diễn giả cần trả lời. Hãy để tôi đưa ra một số điều hiển nhiên trước khi chúng ta bắt đầu. Rõ ràng, cả hai bên đã nghiêm túc và đã thấy chi phí của thất bại là quá cao. Rõ ràng, Giáo hội đã là một trung gian mà đã hoạt động và đã làm trung gian trong các cuộc khủng hoảng trước với cả nhà nước và Giáo hội. Các cuộc đàm phán về cả hai bên có thể đã không theo truyền thống và các

---

<sup>2</sup> Đêm 3-6-1989 cuộc đàn áp đẫm máu những người biểu tình ở Thiên An Môn đã diễn ra và 5h40 sáng 4-6-1989 quảng trường đã được dọn sạch. Cũng trong ngày 4-6 tại Ba Lan đã diễn ra các cuộc bầu cử sau Bàn Tròn, nếu bầu cử bắt đầu 7h sáng, thì do chênh lệch múi giờ (6 giờ) nó diễn ra sau cuộc đàn áp Thiên An Môn khoảng 7-8 giờ.

nhà đàm phán có thể đã không được đào tạo để thương lượng, nhưng bằng cách nào đó họ đã làm được. Họ đã tìm ra một quá trình, độc nhất Ba Lan theo cách nào đó, mà đã có kết quả. Trong quá trình này tất cả họ đã học để làm việc cùng nhau, cho dù họ đã không thích nhau. Mọi người đã tự cam kết với quá trình, có vẻ, ngay khi họ đã cam kết với chính bên họ, đến nỗi truyền thống “chúng tôi đối lại họ” của họ đã bị che khuất... đã biến thành một đội của các đối thủ. Tôi cũng sẽ nói rằng theo nhiều cách, phần rất nhiều đây đã là sự thay đổi thể hệ, trong đó thể hệ già đã dọn đường và mở cửa, nhưng thể hệ trẻ hơn, hoặc một thể hệ trẻ hơn mà đã không nắm quyền, đã tiến hành các cuộc đàm phán cuối cùng. Cuối cùng, cả nhóm đã nghĩ về những giới hạn và nhu cầu của bên kia để có được thỏa thuận. Bộ phận lõi đã chuyển từ hệ thống “hoặc ... hoặc” sang hệ thống thỏa hiệp. Bây giờ chúng ta đang yêu cầu tất cả các panelist giúp chúng ta hiểu những gì đã xảy ra trong quá trình này, bởi vì, rất cuộc, không chỉ là một thỏa thuận, như tôi đã nói, đã được ký, đã gây ấn tượng sâu sắc. Và tôi nhớ, mười năm trước, Đại sứ Davis đến một hội nghị về sự bất ổn ở Ba Lan, một ngày sau khi thỏa thuận được ký kết, với video. Chúng tôi nghĩ rằng đã có sự bất ổn, [thế mà] các thỏa thuận đã mang lại sự ổn định đáng chú ý theo nhiều cách. Nhưng câu hỏi thực sự là: Làm thế nào mà các cuộc đàm phán đã thực sự được thực hiện? Làm thế nào mà hai bên khác nhau như vậy đã đến với nhau để mang lại bất kỳ loại thỏa thuận nào? Và làm sao mà họ đã học được trong quá trình đàm phán để cùng làm việc với nhau đủ kỹ đến nỗi khi danh sách quốc gia đã không được thông qua, khi kết quả bầu cử đã hóa ra là khác, khi những tính toán về sự hợp tác và công việc của cả hai Đảng Nông dân và Đảng Dân chủ với đảng cộng sản đã thay đổi, và khi các quy tắc trò chơi kinh tế đã thay đổi, thì xã hội đã trung thành với thỏa thuận, và cả hai bên đã trung thành với thỏa thuận? Bây giờ tôi sẽ chuyển mic cho đối tác của tôi trong nhóm chỉ đạo Konstanty Gebert, tác giả của một trong những cuốn sách đầu tiên và được đọc và được trích dẫn nhiều nhất về những gì đã xảy ra đằng sau hậu trường trong các cuộc đàm phán, và nhiều bài viết mà tất cả chúng ta phải ghen tị. Bây giờ anh ấy sẽ giới thiệu các panellist của chúng ta. Và, nhân tiện, Tadeusz Mazowiecki không có ở đây.

Bình luận dẫn nhập:

**Konstanty Gebert**, tác giả, Tổng biên tập Midrasz

*Chúng ta có ở đây ba panelist xuất sắc. Với tư cách cá nhân, họ là hiện thân của các quan điểm và kinh nghiệm đa dạng mà họ mang đến Bàn Tròn. Panellist đầu tiên sẽ là Đức Giám mục Alojzy Orszulik. Tôi nhớ rằng trong thời gian của một trong nhiều cuộc khủng hoảng trong thời gian các cuộc đàm phán Bàn Tròn, tôi hỏi một trong những nhà đàm phán của chúng tôi cái gì sẽ xảy ra. Anh nhún vai và nói, phải, “Hoặc một điều kỳ diệu sẽ xảy ra và chúng ta sẽ tìm được cách để đạt một thỏa thuận với họ, hay cuộc khủng hoảng sẽ được giải quyết thông qua phương pháp tự nhiên, thông qua sự can thiệp của Giáo hội, Đức Trinh nữ Maria và Thánh Magdalenka.” Và các bạn biết, Đức Giám mục Orszulik đã là sức mạnh đằng sau các phương pháp tự nhiên đó. Sau kinh nghiệm Bàn Tròn, tôi nghĩ ông ấy sẽ là một người có vấn đề tuyệt vời*

cho các cặp vợ chồng nhưng, không giống panelist khác hôm nay, sự đào tạo quá khứ của ông không phải sự đào tạo của một nhà tâm lý học. Ông ấy là giáo sư về Giáo luật, người nhiều năm đứng đầu Cục Báo chí của Hội đồng Giám mục, một giám mục của giáo phận Lowicz, và ông sẽ mở đầu cuộc thảo luận của chúng ta hôm nay. Panelist tiếp theo là Giáo sư Reykowski, người tại Bàn Tròn đã là lãnh đạo phái đoàn chính phủ tại “bàn nhỏ” về các vấn đề chính trị và người mà tất cả chúng ta đều biết chắc chắn như một trong những nhà tâm lý học nổi tiếng nhất Ba Lan. Tôi có vinh dự đã là một trong những sinh viên của ông, tôi không biết, tuy vậy, ông có muốn xác nhận tôi hôm nay không. Trong bất cứ trường hợp nào, tôi nhớ rằng, trong một trong các giờ nghỉ giữa các phiên, chúng tôi đã ăn tối cùng nhau, và ... tiện thể, đã có thể đánh giá sự tiến bộ trong các cuộc đàm phán bằng cách kiểm tra xem các đoàn có ăn bữa ăn tối tách riêng hay hòa lẫn nhau không, ... thế là tình cờ chúng tôi đã ăn tối cùng nhau, giáo sư, tôi và một người bạn của tôi, Piotr Pacewicz, người lúc đó là trợ lý của Geremek, và cũng là cựu sinh viên của giáo sư Reykowski. Với sự nhẹ nhõm, chúng tôi bắt đầu nói chuyện về các vấn đề thực sự quan trọng, về một số dự án nghiên cứu mà chúng tôi sẽ dành sự chú ý của chúng tôi khi tất cả sự điên cuồng này kết thúc. Bên cạnh chúng tôi, có một thành viên nữa của phái đoàn chính phủ, và ông đang xỉ xúp ăn súp của mình, rõ ràng đã khó chịu rằng ông không hiểu những gì chúng tôi đang nói về. Vì thế giáo sư đã xin lỗi, quay sang ông ta và nói: “Tôi xin lỗi, tôi đã quên giới thiệu ... Ông Pacewicz, ông Gebert, các cựu sinh viên rất tài năng của tôi.” Sau đó, người bạn của giáo sư đã nói: “Ồ, anh biết, thế là anh đã thực sự hướng dẫn kỹ họ!” Giáo sư Reykowski sẽ nói cho chúng ta về những kỳ vọng mà phái đoàn chính phủ mang đến bàn đàm phán. Grazyna Staniszevska đã là một trong những huyền thoại tại Bàn Tròn. Cô đã là một trong những người tổ chức Đoàn Kết tại Bielsko-Biala, bị giữ, bị bắt, đã biên tập Solidarność Podbeskidzia, một trong những tờ báo ngầm địa phương hay nhất. Tại Bàn Tròn, cô đã đại diện cho sự nhạy cảm xã hội và nghiệp đoàn viên, mà đôi khi các nhà đàm phán khác của chúng tôi đã thiếu, vì vậy chúng tôi dùng cô ấy để dọa nhau, “Bạn biết đấy, chúng ta phải đàm phán việc này, để Grazyna không thể bám sau chúng ta.” Grazyna có lẽ đã không nhận ra rằng cô giống như một thanh kiếm treo trên đầu một số nhà đàm phán linh hoạt hơn của chúng tôi. Cô cũng đã là người cởi mở tuyệt vời đối với phương tiện truyền thông Đoàn Kết tường thuật về các cuộc đàm phán tại Bàn Tròn, chủ yếu, tôi nghĩ, bởi vì cô tin rằng cô càng chia sẻ nhiều với các nhà báo và càng nhiều thông tin xuất hiện trên báo chí độc lập, thì sự kiểm soát càng dân chủ hơn đối với các cuộc đàm phán của chúng tôi. Và điều này khiến cô rất khác các nhà đàm phán khác, những người rất nhanh chóng có được cách cư xử thích hợp hơn đối với các ủy viên Bộ Chính trị. Ngân này là đủ cho việc giới thiệu, và bây giờ tôi muốn yêu cầu Ngài Giám mục tiếp tục, xin mời.

Panelist (diễn giả):

**Giám mục Alojzy Orszulik**, Giám mục Giáo phận Lowicz, Giáo sư Giáo luật, người tham gia Bàn Tròn như một nhà quan sát cho Giáo hội Công giáo

Thưa quý bà quý ông, cảm ơn vì lời giới thiệu thiện chí này, ông Gebert. Tôi chỉ tiếc rằng ông Mazowiecki không có ở đây hôm nay, bởi vì từ năm 1980, chúng tôi đã là bạn tốt với ông ta. Ông tới thăm tôi khá thường xuyên tại Ban Thư ký của Hội đồng Giám mục, và tôi tìm lời khuyên của ông, hệt như tôi tìm lời khuyên của người khác như ông Chrzanowski, ông Stelmachowski, ông Geremek, đặc biệt vào thời gian chúng tôi cần xuất bản cái gì đó về các vấn đề xã hội. Chúng tôi đã là những người bạn, và chúng tôi là những người bạn. Tôi tin rằng ông Ciosek có thể xác nhận rằng tôi đã thường đến nói chuyện với ông ấy như hai anh em. Ông ấy dẫn dắt các cuộc trò chuyện đó trong khi tôi đã giúp đỡ ông và ghi chép. Và đây là nguồn gốc của các ghi chú đã được xuất bản. Tôi tiếc rằng ông ấy không có mặt ở đây. Ở đây tôi có một câu hỏi: “Thưa Ngài, cá nhân ngài và Giáo hội nói chung đã mong đợi gì từ các cuộc đàm phán tại Bàn Tròn?” Tôi có thể trả lời câu hỏi này như sau: Tôi đã mong đợi cái Đoàn Kết mong đợi, cái ban lãnh đạo Đoàn Kết mong đợi. Và tại giai đoạn ban đầu này, các nhà lãnh đạo mong đợi chính phủ ..., như tôi đã từng nói, “nói lấp” ba từ, “Đoàn Kết,” “tái hợp pháp hóa,” và “ngành đoàn đa nguyên.” Nói chung, chúng ta đã quen với lịch sử của những diễn tiến đó mà đã diễn ra trước Bàn Tròn, đã có khoảng cách thế nào giữa phía chính phủ và Đoàn Kết, những người của Đoàn Kết, họ đã có những nỗi sợ gì. Với tư cách một đại diện của Giáo hội, một nhân viên của Ban thư ký Hội đồng Giám mục, và một thành viên của Ủy ban hỗn hợp, tôi đã tiếp xúc, đã phải đối phó, hoặc riêng rẽ hoặc trong một nhóm, với ông Ciosek hoặc ông Barcikowski. Chúng tôi đã nói về tình hình căng thẳng trong nước, căng thẳng theo nghĩa gấp đôi, về chính trị và kinh tế. Trong cuộc trò chuyện của chúng tôi, ý tôi muốn nói giữa chính phủ và Hội đồng Giám mục, chúng tôi đã cố khuyến khích, chúng tôi đã cố thuyết phục phía bên kia để bắt đầu tìm kiếm các con đường để thiết lập liên lạc. Chúng tôi cũng đã cố gắng giúp bên chính phủ thoát khỏi nỗi sợ hãi về Đoàn Kết và những gì có lẽ có thể xảy ra. Tôi nhớ năm 1981, khi ông Geremek và Mazowiecki bị giam giữ cùng với những người khác, tôi đã thuyết phục Đức Tổng giám mục Dabrowski, thư ký của Hội đồng Giám mục khi đó, đề xuất với Tướng Kiszczak để yêu cầu thả hai người đó, bởi vì họ không chỉ là những người tử tế, mà là những người có thẩm quyền, mà việc thả họ sẽ có ý nghĩa lớn. Thật không may, câu trả lời là tiêu cực. Như chúng ta đã phát hiện ra sau đó, ông Geremek đã bị dán nhãn, “MO” mózg opozycji, bộ não của phe đối lập, như thế “MO” này không phải là “MO” của Milicja Obywatelska (Lực lượng Dân quân), nhưng bạn biết đấy, một trò chơi chữ. Và lời khẩn cầu của chúng tôi đã không được tính đến. Phải, tôi có thể nói một điều rằng cái tôi mong đợi đã là cùng như cái Giáo hội mong đợi. Và quá trình đàm phán và sự tìm kiếm khó khăn đó cho các con đường để thiết lập các mối quan hệ giữa Đoàn Kết và phía chính phủ đã là mối quan tâm của cả Hội đồng Giám mục và Tòa Thánh, nói chung. Hãy để tôi trích dẫn ở đây một số tuyên bố được ghi lại trong các ghi chú của tôi. Cho nên chúng tôi đều chờ đợi một giải pháp nào đó cho những căng thẳng xã hội này, vì không có giải pháp đó, chẳng có thể làm gì trong đất nước này. Tất cả chúng ta chia sẻ nhận thức, bao gồm cả phía chính phủ, rằng tâm trạng của quốc gia đã là tồi. Tôi nhớ lại một cuộc trò chuyện với một ủy viên Bộ Chính trị, người đã nói,

“Phải, năm nay sẽ có lạm phát một trăm phần trăm.” Và chúng tôi cũng đã có thể thấy sự cô lập tiếp tục đó của Ba Lan trên trường quốc tế. Ở đây sự mong đợi của các thành viên nội các, rằng các lý do kinh doanh sẽ khiến cho phương Tây thu hồi lệnh trừng phạt, đã sai. Như tôi đã nhắc đến trước đây, các biện pháp trừng phạt thực sự đã tỏ ra rất hiệu quả và cảm thấy sâu sắc nhưng chúng cũng đã có một tác động lên xã hội nói chung. Sự tìm kiếm đó cho việc thiết lập loại tiếp xúc nào đó, loại hợp tác nào đó để đưa sự hỗ trợ cho một mảng cá biệt của xã hội, một mảng mà đã ở trong một tình huống kịch tính, đã cũng có thể thấy trong các sáng kiến 82 lập Quỹ nông nghiệp. Sau các cuộc thuyết phục kéo dài, bản thân ông Jaruzelski đã đồng ý mở các cuộc đàm phán về vấn đề này. Các cuộc đàm phán đã được tiến hành bởi ông Stelmachowski và ông Chrzanowski, và họ chủ yếu xử lý các dự thảo luật về các quỹ, vì định chế quỹ đã bị bãi bỏ ngay sau Thế chiến II, thế nhưng đối với chúng tôi nó được coi là một công cụ đáng tin cậy của sự độc lập của chúng tôi khỏi nhà nước, khỏi chế độ, một công cụ để mang lại sự giúp đỡ cho dân tộc Ba Lan, nhưng chủ yếu cho các vùng nông thôn. Khi chúng tôi đã thu thập được kinh phí, và tôi đã đi nửa vòng trái đất với ông Stelmachowski để có được các nguồn lực cho dự án đó, phía chính phủ nói với chúng tôi rằng nếu chúng tôi không chấp nhận sự hiện diện của hai thành viên của Bộ Nông nghiệp trong hội đồng quản trị, thì quỹ của chúng tôi sẽ không được đăng ký. Vì vậy, chúng tôi đã nói, “Cảm ơn rất nhiều, nhưng chúng tôi không thể mất quyền tự trị của chúng tôi, độ tin cậy của chúng tôi. Nếu chúng ta làm thế, chúng ta sẽ không nhận được một xu nào từ nước ngoài.” Tôi phải nói rằng đối với tất cả những lời hứa mà đã được thực hiện, đó là lời hứa duy nhất từ chính phủ Mỹ. Trong giai đoạn đầu, chính phủ Mỹ đã hứa, và sau đó đã cho mười triệu đô la nhưng các chính phủ khác cũng tặng một số tiền từ thị thực và các quỹ khác mà khác đi họ đã không thể sử dụng được. Nói cách khác, chúng tôi đang tìm kiếm những cách khác nhau để tạo ra một số cầu nối giữa chính phủ Ba Lan và dân tộc, có lẽ chưa phải giữa chính phủ và bản thân Đoàn Kết, nhưng rút cuộc những người đó những người đã tham gia vào các cuộc đàm phán này đã là người của Đoàn Kết, và điều này đã không là bí ẩn đối với phía chính phủ nên mọi thứ quan trọng đã diễn ra tại Ban thư ký của Hội đồng Giám mục. Có lẽ đây là một giới thiệu tương đối dài, nhưng tôi muốn..., bạn biết đấy, đưa ra cái gì đó miêu tả kỹ mong đợi của chúng tôi, những người của Giáo hội, đã là gì, chúng tôi mong đợi gì từ phía chính phủ. Có một ghi chú tôi đã ghi chép trong lần xuất bản này của cuốn sách, đó là một cuộc trò chuyện giữa các ông Walesa và Stelmachowski với ông Ciosek trong một biệt thự của Bộ Nội vụ tại đường Zawrat. Đại khái, đã là một sự lặp lại của một cuộc họp không thành công của ngày 31 tháng 8 năm 1988. Cuộc nói chuyện chủ yếu liên quan đến Bàn Tròn. Tại thời điểm đó, nói với ông Kiszczak và các đại diện khác của phía chính phủ, tôi đã nói, “tôi thích không nhắc đến những chuyện cũ đau lòng.” Tôi đã đang dẫn chiếu ở đây đến cuộc đình công đang diễn ra ở các xưởng đóng tàu Gdansk. Ông Kiszczak đã nói rằng ông sẽ không tham gia các cuộc đàm phán trừ khi ông Walesa chấm dứt cuộc đình công. Lập trường của chúng tôi đã là không cần phải đưa điều kiện này lên. Tôi nói thêm, “Điều này sẽ tạo ra một bầu không khí mới và sẽ tạo thuận lợi cho

quá trình Bàn Tròn. Trong mọi trường hợp không ai nên bị trừng phạt vì tham gia đình công. Không bằng một phiếu thông báo sa thải, cũng không bằng việc gọi nghĩa vụ quân sự, cũng không bằng sự thẩm vấn bởi các công tố viên, cũng không bằng một phiên tòa.” Nói cách khác, đây đã là những đòi hỏi sâu rộng. Tôi phải thừa nhận rằng cả hai bên đã hết sức không tin cậy và ngờ vực nhau. Đây là cảm giác của riêng tôi. Phải nhớ rằng tất cả mọi người tường thuật các sự kiện đó với các ngụ ý xúc cảm cá nhân, cộng với viễn cảnh thời gian, cho nên tất cả các tuyên bố của chúng ta ở đây đều có yếu tố chủ quan. Đã có sự ngờ vực rất lớn về phía chính phủ, nhưng tình hình tại Ba Lan đã thúc ép chính phủ tìm kiếm lối thoát. Các cuộc tiếp xúc ban đầu giữa Bộ trưởng Czyrek và Stelmachowski đã không tạo ra bất kỳ kết quả nào. Chúng đơn giản bị đổ vỡ và các sáng kiến đã được Giáo hội tiếp quản, chắc chắn với một độ rủi ro nào đó, nói chung, và chủ yếu bởi Đức Tổng giám mục Dabrowski, người, như tôi đã nhắc tới trước, đã dẫn đến một cuộc họp của Tướng Kiszczak với Walesa, và ông Ciosek với..., thời gian của tôi sắp hết, ... với ông Mazowiecki. Về phía Đoàn kết đã có sự không tin cậy rất lớn liên quan đến sự thực liệu việc đăng ký của Đoàn Kết sẽ có tiếp theo như một kết quả của Bàn Tròn hay không. Nhiều đối tác bên phía chính phủ đã cho rằng sẽ rất khó để loại bỏ việc treo Đoàn Kết bởi vì “cơ sở sẽ la hét,” như ông Ciosek đã biến nó thành một đề nói. Cụm từ đó muộn hơn cũng được ông Walesa tiếp quản. Trong thời gian các cuộc thảo luận đó, được tiếp tục muộn hơn ở Magdalenka, Walesa đã nói: “Chúng tôi không đẩy cách của chúng tôi vào chính phủ.” Mazowiecki đã nói, “Chúng tôi phải chắc chắn rằng một khi Bàn Tròn kết thúc, nghị quyết của Hội đồng Nhà nước về phi pháp hóa Đoàn Kết sẽ được bãi bỏ và các quy định mới sẽ cho phép hợp pháp hóa Đoàn Kết.” Những gì Giáo hội đã kỳ vọng thông qua các giám mục của mình, phải, hãy để tôi nói trong lời kết luận, vì thời gian của tôi đã hết, tại Magdalenka vào tháng giêng năm 1988, tôi, xin lỗi, năm 1989, bạn nói đúng, thừa ngài. Vì vậy, tôi đã nói điều này, câu này mà tôi đã không cần phải nói, bởi vì tôi không phải là một thành viên của Bàn Tròn, nhưng tôi đã lúng túng mãi theo cách của mình ... và đây là những gì tôi đã nói: "Xét rằng đây chưa phải là Bàn Tròn, mà chỉ là các cuộc đàm phán trừ bị, hãy để tôi phát biểu ý kiến và nói rằng chúng ta đã đặt nhiều công việc nặng nhọc vào việc chuẩn bị cuộc họp này. Tôi không tin rằng ngày hôm nay chúng ta nên xác định tất cả các vấn đề liên quan đến các cuộc bầu cử. Trong các cuộc trò chuyện của chúng tôi với ông Mazowiecki và Ciosek, chúng ta đã thiết lập một số chi tiết, và tôi không muốn những chi tiết này bị nghi ngờ và do đó làm giảm uy tín của chúng ta. Trong các cuộc thảo luận của chúng ta, chúng ta đã luôn luôn được hướng dẫn bởi mối quan tâm của chúng ta đối với đất nước và ý thức của chúng ta về thực tại Ba Lan. Chúng tôi muốn nỗ lực chung này mang lại những kết quả tốt cho đất nước của chúng ta. Các vấn đề khó cần được giải quyết có lẽ trong các nhóm nhỏ hơn, nhưng thỏa thuận, một khi được ký kết, phải được tôn trọng.” Và bây giờ, trích dẫn cuối cùng từ Đức Giám mục Gocłowski ... Tôi sắp xong ... Vì tại Magdalenka trong năm 89, chúng tôi đã tham gia hai lần ... tức là với Đức Giám mục Dembowski vào ngày 16 tháng Chín, đúng, và tháng Ba, tôi nghĩ, đã có ba chúng tôi, nhưng hãy để tôi quay lại những gì Giám mục, lúc đó vẫn



chưa là Tổng giám Mục, Gocłowski đã nói tại thời điểm đó. Khi kết thúc các cuộc thảo luận, Tướng Kiszczak yêu cầu tôi phát biểu ý kiến, và tại thời điểm đó, Gocłowski đã nói rằng ông đã lắng nghe những cuộc đàm phán khó khăn với sự chú tâm lớn và ông đã thấy ở cả hai bên sự quan tâm đáng kể về dân tộc Ba Lan và Ba Lan. Ông đã bày tỏ hy vọng của mình rằng mối quan tâm to lớn này sẽ dẫn đến việc loại bỏ những khác biệt còn lại. Sự hiện diện của các đại diện của Giáo hội cũng đã chứng minh rằng Giáo hội cảm thấy cùng chịu trách nhiệm về cương vị quốc gia của Ba Lan. Giám mục Gocłowski đã nói thêm rằng vì ông sẽ không tham gia những cuộc thảo luận Bàn Tròn, ông đã chúc tất cả những người tham gia sự may mắn, can đảm và thận trọng trong việc giải quyết các vấn đề khó. Thời gian của tôi đã hết. Cảm ơn rất nhiều. Có lẽ muộn hơn tôi sẽ có khả năng nói cái gì đó nhiều hơn trong thời gian thảo luận.

Panellist (diễn giả): **Janusz Reykowski**, Giáo sư Tâm lý học tại Đại học Warsaw, tham gia Bàn Tròn cho chính phủ

Chủ đề của panel này là tiêu đề của nó, “Năng lực để Đàm phán”. Chủ tịch của chúng ta, ông Kostek Gebert, đã yêu cầu chúng tôi để nói về chủ đề này từ viễn cảnh cá nhân hơn, để trình bày nhận thức riêng của chúng tôi về tình hình và kinh nghiệm về các mối tiếp xúc với phía bên kia. Cho nên tôi sẽ đồng ý với những gì mà Chủ tịch đã yêu cầu tôi làm, nhưng trước khi làm điều đó, tôi muốn nói về một tiền đề nào đó, mà ít khi được nhắc đến trong các cuộc thảo luận công cộng cho đến nay, và đó thuộc phạm trù kỹ năng đàm phán. Tôi muốn giới thiệu nó cho các bạn, quý bà và quý ông, từ viễn cảnh cá nhân của tôi. Khi tôi thấy bản thân mình ... được gọi là một thành viên của ban lãnh đạo, và đó là vào tháng giêng năm 89, tôi đã kỳ vọng tình hình của tôi là khó khăn, chủ yếu bởi vì phạm trù các đảng viên khai phóng đã gần như không còn tồn tại, vì hầu hết họ đã bỏ đảng trong giai đoạn thiết quân luật, cho nên tôi vẫn... thuộc về một nhóm rất nhỏ. Vì thế, tôi đã kỳ vọng rằng tôi sẽ gặp kháng cự rất lớn bên trong bộ máy đảng, đặc biệt là ở Ban Chấp hành Trung ương, đối với các cuộc đàm phán và thỏa thuận. Tôi đã biết về sự e sợ và thù địch đối với Đoàn Kết, về những câu chuyện khác nhau, thường lặp đi lặp lại, mà ý tưởng chính đã là kinh nghiệm bị Đoàn Kết làm nhục. Tuy nhiên, tôi đã hết sức ngạc nhiên, nhận thấy rằng giữa các thành viên trẻ của bộ máy đảng, và ở mức độ nào đó cả trong chính phủ, đã có một nhóm quan trọng của những người đã dứt khoát thúc đẩy các cuộc cải cách và thỏa thuận, đối với những người đó đã thực sự dễ dàng để giao tiếp với bên kia hơn... Rất thường xuyên lập trường của họ là sự đoàn kết trong các cuộc tấn công, hoặc bảo vệ khỏi các cuộc tấn công, chống lại những người cứng rắn, chống lại cái gọi là “đảng bê tông.” Điều này đã làm tôi rất ngạc nhiên và lúc đầu tôi đã không thể hiểu vì sao lại thế, nhưng khi tôi nhìn kỹ hơn loại người này, tôi đã nhận biết vài điều. Trên hết, nhìn vào cách sống, các điều kiện làm việc, và tâm lý của giới tinh hoa chính trị và kinh tế của Ba Lan thời điểm đó, tôi đã phát hiện ra rằng đối với họ hệ thống hiện tại đã là một nguồn to lớn của nhiều loại thất vọng, đặc biệt là kinh tế. Tôi ngạc nhiên, mức sống của các vị chức sắc cao nhất ở Ba Lan đã có thể so sánh được với mức sống của

tầng lớp trung lưu cấp thấp ở phương Tây. Đó là cách đã ở Ba Lan, không ở các nước khác. Trái với những gì người ta tưởng tượng về điều kiện sống tuyệt vời của họ, họ đã sống trong loại căn hộ thường, tất nhiên tốt hơn trung bình. Họ có quyền tiếp cận các cửa hàng đặc biệt “phía sau bức màn màu vàng,” nhưng các cửa hàng này... nếu bạn nhìn thấy chúng, bạn sẽ cười. Đã có cửa hàng này được gọi một cách bí ẩn là "Cơ sở", và để cho các ủy viên Bộ Chính trị. Đã có hai phòng bữa bộn với đồ tạp nham nào đó, và so với chúng, một cửa hàng tinh tế ở Ba Lan bây giờ là một cửa hàng xa xỉ. Và phải ... những người trong số các bạn, các quý bà và quý ông, người đã có cơ hội ngó vào sau các bức màn màu vàng đó biết tôi đang nói về cái gì. Cho nên điều đầu tiên tôi muốn nói là những người này, các công chức giữ các chức vụ khác nhau trong chính phủ, và đã có cơ hội tuyệt vời để mua một TV mà không cần xếp hàng, hoặc có thể lựa chọn một đôi giày trong số ba hoặc bốn đôi còn sẵn, nhìn vào tương đương của họ ở phương Tây và thấy mình tồi tệ hơn đến thế nào, tình hình kinh tế của họ thậm chí còn không thể so sánh nổi ra sao. Bên cạnh đó, cả với tư cách các chuyên viên hoặc các chuyên gia, họ đã có cảm giác về sự áp bức rất lớn; họ đã nhận ra rằng họ chúng tôi đã bị hệ thống làm tê liệt. Họ đã không thể thực hiện tham vọng của họ bởi vì hệ thống rất tập trung và được quản lý theo cách chẳng ai hài lòng về nó. Bản chất của cái tôi đang cố gắng để nói là, bên trong giới tinh hoa chính trị và các giới chính phủ đã có một sự bất mãn sâu sắc với hệ thống, sự thất vọng với giá trị tư tưởng và các khả năng thực tiễn của nó. Và nếu chúng ta thêm ở đây sự thay đổi thế hệ... Tôi tự hỏi, nếu bạn nhận ra rằng ngay sau chiến tranh, đã có hai loại elite chính trị. Đã có những người cộng sản KPP phần lớn, và cũng đã có nhiều người rất đơn giản, được cất nhắc từ các tầng lớp thấp nhất của xã hội bởi cái gọi là cơ chế “thăng tiến xã hội” lên các vị trí cao khác nhau. Thế hệ đó đã đang nghĩ việc và trong các năm 70 và các năm 80, có rất nhiều người trong chính phủ đã được đào tạo tại các trường đại học tốt nhất Ba Lan, đã đi nước ngoài và so sánh tình hình đó đây trên thế giới. Và những người này đã sẵn sàng cho sự thay đổi. Về phía chính phủ, họ đã là cơ sở chính trị, hay đúng hơn là cơ sở xã hội cho sự thay đổi. Sự tồn tại của loại này của những người quan tâm đến sự thay đổi đã là một nhân tố rất quan trọng. Không giống tình huống điển hình trước thay đổi, nơi giai cấp cầm quyền bảo vệ nguyên trạng bằng mọi giá, ở đây có một nhóm tương đối đáng kể của những người muốn thay đổi hiện trạng. Như tôi đã nói, đã có một sự lo sợ lớn đối với Đoàn Kết. Tuy vậy, điều đó cũng đã thay đổi. Để minh họa điều này, tôi sẽ cung cấp hai, phải, có lẽ một sự thực. Có hai điều đã xảy ra vào mùa thu năm 88. Một trong số đó là một cuộc phỏng vấn mà Lech Walesa đã cho tuần báo Polityka. Ngày phỏng vấn đã là ... không, vài ngày sau đó, sau khi cuộc phỏng vấn đó được công bố, tôi đã có cơ hội để nói chuyện với ông Rakowski, và tôi đã hỏi ông nghĩ gì về cuộc phỏng vấn. Đó đã là một cuộc phỏng vấn tuyệt vời. Walesa đã lộ ra như một chính khách thực tế, một người nghiêm túc, có trách nhiệm. Ông Rakowski nói với tôi rằng ông khó có thể tin Walesa đã có thể nói điều đó: “Tôi muốn nhìn thấy bản gỡ băng để chắc chắn rằng liệu bản thân ông ta đã nói hay họ đã nói điều đó.” Nhưng hóa ra là bản thân ông ta đã nói. Và sự thực khác đã là thành tích của Walesa trong cuộc gặp với

Miodowicz. Ông Michnik đã nhắc đến nó đã quan trọng thế nào đối với xã hội và Đoàn Kết, nhưng nó cũng đã rất quan trọng đối với nhận thức của bộ máy đảng, của các thành viên có đầu óc cởi mở hơn của đảng. Bây giờ họ đã có thể nhìn vào ban lãnh đạo Đoàn Kết như các đối tác chính trị nghiêm túc trong các cuộc đàm phán, trong khi trước đó đã có xu hướng để miêu tả họ như những kẻ phiêu lưu. Khi các cuộc đàm phán bắt đầu, đã có một vấn đề – Ông Gebert đã nhắc đến – về biến đổi nhận thức của các nhà hoạt động Đoàn Kết. Tôi không phải là ví dụ tốt về biến đổi nhận thức bởi vì, như tôi đã nói, quan điểm của tôi về điều đó đã khác và đó là vì sao tôi đã được tính đến trong đó giai đoạn đó của quá trình chính trị. Nhưng tôi vẫn không biết kỹ những người đó, và sợ chủ nghĩa cực đoan và chủ nghĩa chính thống của họ. Và tôi đã hết sức ngạc nhiên, ngay trong thời gian cuộc họp đầu tiên tại Magdalenka ngày 27 tháng Giêng, tôi đã phát hiện ra rằng đó là một nhóm người rất biết điều, những người đã được chuẩn bị kỹ và với họ chúng tôi có thể cùng nhau suy nghĩ làm thế nào để tìm các giải pháp cho tình hình Ba Lan. Muộn hơn, trong các cuộc họp tiếp theo, tôi đã quan sát cẩn thận cá nhân những người tham gia. Tôi đã đặc biệt quan tâm đến ông Adam Michnik, người mà tôi chưa biết trước đó, và người đã làm tôi ngạc nhiên với các đặc tính nhất định. Tôi sẽ cho bạn biết vì sao. Khi tôi nhìn vào ông ta, ông đã là hiện thân của một sự kết hợp lý tưởng của nhiệt tình tư tưởng với tư duy chính xác, duy lý. Điều đó hầu như không bao giờ xảy ra. Hầu như không bao giờ. Hoặc ai đó là một người cuồng tín ý thức hệ và khi đó tâm trí của ông ta hoàn toàn rối rắm, hoặc ông ta là duy lý, nhưng khi đó các giá trị không phải là quan trọng đến vậy với ông ta; họ phần nào trở nên nhạt nhẽo. Nhưng khi tôi nhìn vào ông Michnik, khi ngó tới đầu vào của ông trong quá trình đó, nó đã rất khác và tôi đã cảm thấy ngưỡng mộ ông ta. Tôi phải nói rằng tôi đã có kinh nghiệm khác với điều này khi tôi được yêu cầu nói về nó tại cuộc họp đầu tiên của Ủy ban Trung ương. Câu hỏi đặt ra đã là tương tự như câu ông Gebert hỏi tôi, tôi nghĩ gì về những cuộc họp. Và tôi đã nói, phải, có sự tiến bộ mang tính xây dựng, và vân vân và vân vân, nhưng tôi tập trung vào sự trải nghiệm vai trò xây dựng của các ông Jacek Kuron và Adam Michnik. Và tôi phải nói rằng mọi người đã bị sốc. Mọi người đã bắt đầu đập chân của họ, và tôi đã nghĩ rằng tôi sẽ bị đuổi khỏi bục giảng. Tôi đã nhận ra mình đã mắc sai lầm. Không có bất kỳ sự chuẩn bị nào... không có bất kỳ quá trình từ từ nào, tôi đã lao trước vào một khuôn mẫu, tôi đã nói cái gì đó đi ngược khuôn mẫu đó. Và điều đó đã gây ra loại hiệu ứng này. Trong tiến trình đàm phán, điều quan trọng là phải theo các nguyên tắc nhất định. Tôi muốn nhắc đến một vài trong số đó mà đã quan trọng. Một trong số đó là nguyên tắc bình đẳng. Nó đã được tuân thủ rất nghiêm ngặt theo nhiều khía cạnh, bắt đầu với ý tưởng rằng số người ở cả hai đoàn đại biểu phải như nhau, bình đẳng. Tôi nhớ một lần khi tôi đã... phải, thời gian sẽ cho phép những giai thoại nhưng dù sao đi nữa đó là sự bình đẳng của tất cả các thành viên trong đoàn. Đã có bình đẳng trong chủ trì các cuộc họp, chẳng hạn. Như chúng tôi đã đồng ý với ông Geremek, ông là chủ tịch trong hai giờ và bản thân tôi cho hai giờ khác. Bởi vì tên của ông bắt đầu với "G", ông đã là người đầu tiên, vì tên của tôi bắt đầu với "R", tôi sẽ bắt đầu thứ hai. Rồi, mọi người sẽ nói luân phiên, một người từ một đoàn đại biểu, một

người từ đoàn đại biểu kia nói và vân vân. Tôi tin rằng việc theo nguyên tắc bình đẳng trong các cuộc đàm phán là một điều kiện quan trọng lạ thường cho sự thành công của chúng. Một điều kiện khác như vậy mà cũng đã rất quan trọng là nguyên tắc không thảo luận về các vấn đề mang tính biểu tượng. Chúng tôi đã giải quyết tương lai, và tránh tranh cãi về quá khứ. Chúng tôi đã tin, và tôi nghĩ hầu hết chúng ta đồng ý ở đây, rằng nếu chúng ta bắt đầu lao vào các cuộc thảo luận về những cái sai trong quá khứ, chúng ta sẽ không đạt được bất cứ thứ gì. Chúng ta đã phải chấp nhận sự thực rằng chúng ta nhìn vào các thứ khác nhau từ quá khứ theo những cách khác nhau, và rằng chúng ta đã có tầm nhìn khác nhau về các vấn đề mang tính biểu tượng khác nhau. Đã có những tình huống khi một người nào đó đã không thể nhin đưa ra một vấn đề như vậy, và sau đó cảm xúc đã bùng lên, nhưng tôi nghĩ chúng tôi đã đoàn kết cố gắng làm suy yếu những cảm xúc này trong các cuộc đàm phán. Ngoài ra, đã có những tình huống khủng hoảng khác nhau mà phải được giải quyết. Ông Chủ tịch, tôi còn bao nhiêu thời gian? Ba phút? Nếu là ba phút, kết thúc chuyện này, tôi sẽ cho bạn biết về một điều đã xảy ra, đó là cuộc khủng hoảng gay gắt nhất trong các cuộc đàm phán Bàn Tròn và tôi coi nó như một trong những trải nghiệm gây ấn tượng nhất của toàn bộ đời tôi. Đây là những gì đã xảy ra: Vào cuối của các cuộc đàm phán Bàn Tròn, khi chúng tôi sắp ký thỏa ước, hết sức đột ngột, như các bạn còn nhớ, các quý bà và quý ông, OPZZ, liên đoàn lao động thân cộng sản, đã quyết định nó sẽ đánh bại Đoàn kết và không ký các thỏa thuận kinh tế mà không có một trăm phần trăm điều chỉnh chi phí sinh hoạt. Đoàn Kết đã nhất trí tám mươi phần trăm và khi OPZZ nâng mức đó lên, những người Đoàn Kết đã tức giận, bởi vì họ coi đó là một nỗ lực của OPZZ để cho thấy rằng họ bảo vệ người dân tốt hơn Đoàn Kết. Chúng tôi đã mời một cuộc họp khẩn cấp tại Magdalenka và cố gắng thuyết phục các đối tác của chúng tôi rằng đó không phải bất kỳ loại âm mưu nào, mà là một sự nổi loạn bên trong hàng ngũ của chúng tôi. Và chúng tôi đã xoay sở để thuyết phục họ bằng cách đưa ra một thông cáo chung chống lại đòi hỏi của OPZZ. Đã có một vấn đề, tuy vậy, mà, giữa chừng, đã gây ra một số rắc rối sau này, nhưng đó là một câu chuyện khác... Nhưng dù sao đi nữa, Đoàn kết đã nói điều này: Nếu OPZZ đã hành động một cách không trung thực như vậy, thì họ không thể được coi là một đồng-chủ chính thức của Bàn Tròn, và vì thế ông Miodowicz sẽ không thể là diễn giả thứ ba tại phiên họp toàn thể. Phải, chúng tôi đã không đào sâu vấn đề đó nhiều. Và sau đó các phiên họp toàn thể của Bàn Tròn bắt đầu và trong cuộc họp ông Kiszczak nói, rồi Ông Walesa nói, và sau đó, ông Kiszczak tuyên bố nghỉ mười lăm phút. Đồng thời, truyền hình được phát sóng trực tiếp, có hàng trăm nhà báo bên trong, đám đông, tất cả mọi người đang chờ đợi, mười lăm phút, nửa giờ, một giờ, một tiếng rưỡi, không có thông cáo, có lẽ một nửa số dân Ba Lan đang xem TV, dán mắt vào TV của họ, nhưng chỉ có âm nhạc, không có gì khác. Hết sức đột ngột, tất cả mọi thứ bị đình chỉ. Và khi đó ở phía sau, có những cuộc đàm phán đầy kịch tính giữa những người khác nhau. Miodowicz nói: “Nếu tôi không phát biểu như người thứ ba, tôi bỏ đi.” Đoàn kết nói: “Nếu Miodowicz nói, chúng tôi sẽ ra đi.” Các cuộc thảo luận tiếp tục ... chúng tôi đang nói với OPZZ, chúng tôi đang nói với Đoàn Kết, Đoàn Kết nói chuyện với OPZZ.

Không đạt kết luận nào, bế tắc hoàn toàn. Mỗi vài phút, có telex từ trụ sở trung ương OPZZ, đòi quyền bình đẳng cho ông Miodowicz và ủng hộ ông ta. Khi tất cả bị treo trong không khí như thế này, tôi rời khỏi phòng nơi mà nó đang diễn ra, và sau đó tôi quay trở lại căn phòng đó và có khoảng ba hoặc bốn, năm người từ các lãnh đạo chính phủ. Tướng Kiszczak trên điện thoại, và tôi thấy ông viết một cái gì đó xuống và lặp đi lặp lại câu “vâng, vâng, Đại tướng, vâng đồng chí Đại tướng, vâng đồng chí Đại tướng.” Và tôi nhận ra rằng Đại tướng đang đọc chính tả cho ông ta ghi một thông cáo về sự đổ vỡ các cuộc đàm phán. Tôi nghe thông cáo này và nhận ra nó đổ cho Đoàn kết chịu trách nhiệm về sự đổ vỡ các cuộc đàm phán. Khi tôi nghe điều đó, tôi nhận ra tình hình sẽ như thế nào. Nếu Đoàn Kết bị cáo buộc gây đổ vỡ các cuộc đàm phán, nó sẽ nghĩ rằng đó là một cái bẫy ngay từ đầu, tất cả các cuộc đàm phán đó đã có nghĩa là để làm hại Đoàn Kết và chứng tỏ OPZZ như người thực sự bảo vệ người dân, trong khi Đoàn Kết đã không thể và bây giờ được cho là đã phá vỡ các cuộc đàm phán. Lúc đầu, tôi đã nghĩ đến bản thân mình, không còn cách nào khác, nhưng ngày mai, điều đầu tiên vào buổi sáng, tôi chuyển đơn từ chức chính thức và kết thúc thế thôi. Và rồi tôi đã có một số suy nghĩ ngày tận thế chạy qua đầu tôi, về những gì sẽ xảy ra tiếp theo, với sự mong đợi của xã hội. Tôi tưởng tượng ra cảm xúc của những người Đoàn Kết và họ đi thẳng xuống đường phố thế nào... đó là những gì tôi đã đang nghĩ. Và bây giờ tôi nhìn vào những người khác đang ngồi ở đó. Họ đang ngồi ở đó, hoàn toàn bất động, như thể... tôi đã có cảm giác này tương tự như tình thế trong vở Đám Cưới của Wyspianski, cứ như tất cả mọi người vừa bị đóng băng. Tôi không biết liệu họ đã ngồi như thế này bởi vì họ đã chấp thuận những gì họ đã nghe, hoặc họ đã sợ Đại tướng, hay liệu họ đều là những người thông đồng móc ngoặc và tôi đã chỉ là một con rối bị lừa ở đây được sử dụng như thế này. Không biết phải làm gì, khi ông Kiszczak kết thúc cuộc trò chuyện, tôi quyết định thử nói chuyện với Đại tướng và nói cho ông điều này có thể dẫn đến đâu. Tôi đã nhận ra cuộc thảo luận có thể khá dữ dội. Trước đó chưa bao giờ tôi theo đuổi một trao đổi quan điểm dữ dội với Đại tướng Jaruzelski nhưng tôi đã biết có một số cuộc, vì vậy tôi nhắc điện thoại lên và nói: “Đồng chí Đại tướng, nhưng điều này có thể dẫn đến tình hình như vậy và như vậy.” Tôi đang đợi cuộc tấn công của ông nhưng thay vì tấn công tôi, ông nói bằng một giọng bình tĩnh và khá chán nản, “Nhưng chúng ta có thể làm gì trong tình huống này? Chúng ta không thể để OPZZ bỏ đi, bởi vì họ có bảy triệu người. Họ được bộ máy đảng ủng hộ, và nếu họ bỏ đi, chúng ta sẽ sớm có một phiên họp toàn thể [Ban chấp hành Trung ương], và một nửa số lãnh đạo đảng sẽ bị sa thải và sẽ không có cuộc đàm phán nào cả.” Tôi nói, “Được rồi, sau đó...,” nhưng Đại tướng đã hỏi tôi, “chúng ta nên làm gì?” với giọng hòa giải. “Tôi không biết chúng ta có thể làm gì, nhưng chỉ ít chúng ta hãy viết một thông cáo khác.” Và ông nói, “Được, làm đi, hãy viết đi.” Và tôi ngồi xuống viết thông cáo đó, và hai người khác tham gia cùng tôi. Bây giờ tôi biết không có âm mưu nào; chỉ là sự bất lực và rối loạn. Và chúng tôi đang viết thông cáo này. Chúng tôi đã viết xong, ý nghĩa được thay đổi, tất nhiên. Tôi gọi Đại tướng, đọc cho ông nghe, và ông đồng ý. Và thời điểm tôi kết thúc nói chuyện với Đại tướng, ông Ciosek đến gần tôi và nói: “Hãy để tôi nói vài

lời.” Và ông Ciosek nói với Đại tướng, “Chúng ta hãy thử và nói chuyện với ông Walesa một lần nữa.” Và Đại tướng nói, “Tại sao không, làm đi.” Và chúng tôi đã cử một người nào đó để mời ông Walesa đến cuộc họp khác. Khi đó, một mẩu tin đáng báo động đến, không có đoàn đại biểu nào, như thế hẳn có nghĩa là họ đã bỏ đi. Chúng tôi đã nghĩ thế là hết. May thay, đã hóa ra là họ đang ngồi ở một góc và thảo luận về điều này. Ông Walesa đã không đến, nhưng thay vào đó các ông Mazowiecki và Geremek đã đến, và một số người khác mà tôi không nhớ. Và chúng tôi đã ngồi ở một bàn bán nguyệt và quyết định đưa tất cả các lá bài của chúng tôi lên bàn, nói một cách trung thực về tình hình. Và đó là cách cuộc trò chuyện này được tiến hành. Phía Đoàn Kết cũng đã chẳng biết phải làm gì. Và tại một thời điểm, Ireneusz Sekula..., đây là câu cuối cùng của tôi, Ireneusz Sekula nói điều này: “Tôi sẽ kể với các bạn một giai thoại.” Tôi nghĩ rằng ông đã điên, một giai thoại trong tình huống này! Nhưng ông tiếp tục: “Một ngày, Goethe đi dọc theo một con đường hẹp ở vùng núi và ông đã gặp kẻ thù dữ tợn nhất của mình, và kẻ thù của ông nói: ‘Tao chẳng bao giờ nhường bên phải đường cho những kẻ ngu.’ Và Goethe đáp lại, ‘Và tôi luôn luôn nhường.’ Và ông ta quay ngược lại và bỏ đi.” Im lặng. Sau đó, ai đó đã nói: “Có lẽ chúng ta nên công bố thông cáo rằng bạn đồng ý vì lợi ích của Ba Lan.” Điều đó được đồng ý, và thông cáo được diễn đạt rằng Đoàn Kết đã không đồng ý nhưng đã thỏa hiệp, đã không đồng ý trên nguyên tắc, nhưng đã thỏa hiệp để cho các cuộc đàm phán thành công. Họ tụ tập lại một lần nữa một thời gian ngắn, có lẽ để thảo luận với Ông Walesa. Nó đã được chấp nhận và cuộc khủng hoảng đã được giải quyết. Đó là một trong những cuộc khủng hoảng gay go nhất, nhưng rất ít người biết về nó. Cảm ơn rất nhiều.

Dịch giả gửi trực tiếp cho BVN

